TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 15/2025/QĐVDS-HNGĐ	*Bắc Ninh, ngày 10 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNHCÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ khoản 4 Điều 207, Điều 212 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 90/2025/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Chị Lê Thị N, sinh năm 1987. HKTT: Khu H, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

2. Anh LI D, sinh năm 1980. Quốc tịch: Trung Quốc. Nơi cư trú: Thị Trấn Đ, thành phố B, khu Tự trị Dân tộc C, Q, Trung Quốc.

Người phiên dịch: Chị Nguyễn Thanh T, sinh năm 2002. HKTT: Khu B, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận nuôi con khi ly hôn và bản tự khai về việc người yêu cầu đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận nuôi con khi ly hôn. Các đương sự đã tự nguyện thống nhất như sau:

"*Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Li D đều đồng thuận ly hôn.*

Về con chung: Giao cháu Li Shui M, sinh ngày 10/10/2015 cho anh Li D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, công nợ: Không yêu cầu giải quyết.

Về lệ phí: chị Lê Thị N tự nguyện chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí".

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự đã được thể hiện trong bản tự khai và biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 02/4/2025 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị N và anh Li D đều đồng thuận ly hôn.

Về con chung: Giao cháu Li Shui M, sinh ngày 10/10/2015 cho anh Li D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc.

Về cấp dưỡng nuôi con, tài sản chung, công nợ: Không giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Lê Thị N phải chịu 300.000 đồng lệ phí yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự. Xác nhận chị Lê Thị N đã nộp số tiền 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0000375 ngày 01/4/2025 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Cục THADS tỉnh Bắc Ninh;
- UBND xã đương sự cư trú;
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

NGUYỄN TUYẾT MAI